TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Hồng Giang

Bà Lương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phùng Văn X**,** sinh ngày 01 tháng 7 năm 1994, tại huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phùng Văn P và bà Nông Thị N; Vợ, con: chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị kết án, xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 01/02/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Phùng Văn C, sinh năm 1982. Địa chỉ: thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Phùng Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hoàng Quốc H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- *Người làm chứng*: Anh Phùng Văn S. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 31/8/2018, Phùng Văn X thấy xe ô tô tải biển kiểm soát: 99K-66… của anh Phùng Văn C đỗ ở bãi đất gần nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy của xe ô tô bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Khoảng 19h30 cùng ngày, anh Phùng Văn S là chú họ đến nhà Phùng Văn X ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, Phùng Văn X hỏi mượn xe mô tô của anh Phùng Văn S để đi chơi, rồi ra sân lấy một chiếc bao tải đi đến chỗ xe ô tô của anh Phùng Văn C. Quan sát thấy ở khu vực giữa phần đầu xe và thùng xe có 02 chiếc bình ắc quy đặt trong giá sắt, không có khóa, Phùng Văn X dùng tay tháo dây điện nối với bình ắc quy lấy được 01 chiếc cho vào bao tải rồi mang ra chỗ xe mô tô ở gần đó. Phùng Văn X để lên giá giữa tay lái và yên xe rồi điều khiển xe mô tô theo quốc lộ 1B ra thị trấn Đ, huyện C để tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến ngã ba nối với Quốc lộ 1A ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn Phùng Văn X vào xưởng sửa chữa ô tô của ông Hoàng Quốc H bán chiếc ắc quy cho ông Hoàng Quốc H được 350.000 đồng. Sau khi bán xong, Phùng Văn X điều khiển xe mô tô xuống khu vực chợ Đ, thành phố L mua 200.000 đồng ma túy với một người làm nghề xe ôm không quen biết, rồi điều khiển xe về đến cầu K, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Phùng Văn X dừng lại sử dụng hết số ma túy sau đó điều khiển xe mô tô về để gần bãi đất cạnh xe ô tô của anh Phùng Văn C rồi đi bộ về nhà ngủ. Khoảng 20h ngày 01/9/2018, thấy chiếc xe ô tô của anh Phùng Văn C vẫn đỗ ở chỗ cũ và hành vi trộm cắp của mình chưa bị phát hiện nên Phùng Văn X lại nảy sinh ý định trộm chiếc ắc quy còn lại. Với cùng thủ đoạn Phùng Văn X đem theo chiếc bao tải rồi đi đến chỗ xe ô tô dùng tay tháo chiếc ắc quy sau đó dùng xe mô tô vận chuyển ra thị trấn Đ bán cho ông Hoàng Quốc H được 350.000 đồng, bán xong Phùng Văn X lại đi đến khu vực chợ Đ mua 200.000 đồng ma túy với người đàn ông không quen biết đem về sử dụng.

Ngày 02/9/2018, anh Phùng Văn T đi kiểm tra xe ô tô thì phát hiện bị mất 02 chiếc ắc quy nên đã trình báo chính quyền địa phương. Sau khi bị triệu tập lên lấy lời khai Phùng Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngày 04/9/2018, Phùng Văn X đã bỏ đi khỏi địa phương lên tỉnh L tìm bạn tên là T để xin làm phụ hồ và cai nghiện ma túy. Ngày 29/01/2019, Phùng Văn X về nhà ở cho đến ngày 01/02/2019 thì bị công an huyện Văn Quan bắt theo lệnh truy nã.

Ngày 02/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Văn Quan đã tạm giữ tại cửa hàng sửa chữa ô tô của ông Hoàng Quốc H 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu GS PLUS ONE N100E 12V 100AH.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL ngày 02/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Văn Quan đã kết luận: Tổng giá trị của 02 chiếc ắc quy là 2.880.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phùng Văn X khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

Bản cáo trạng số 07/Ctr-VKS ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Phùng Văn X về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa anh Phùng Văn C và anh Phùng Văn T xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Hoàng Quốc H khai: Khi mua ắc quy với bị cáo Phùng Văn X không biết tài sản do trộm cắp mà có, quá trình điều tra Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã thu giữ 02 chiếc bình ắc quy để trả lại cho bị hại, nay ông yêu cầu bị cáo Phùng Văn X phải trả lại cho ông 700.000 đồng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn X phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Văn X từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông Hoàng Quốc H, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Quốc H 700.000 đồng.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Trong hai ngày 31/8/2018 và ngày 01/9/2018, bị cáo Phùng Văn X đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc ắc quy xe ô tô, biển kiểm soát 99K-6605 của anh Phùng Văn C và anh Phùng Văn T đem ra ngã ba thị trấn Đ, huyện C bán cho ông Hoàng Quốc H được 700.000 đồng, số tiền bán được bị cáo

mua ma túy về sử dụng cho bản thân và tiêu dùng cá nhân. Sau khi bị phát hiện cơ quan điều tra triệu tập bị cáo đến làm việc thì Phùng Văn X bỏ đi khỏi địa phương đến ngày 01/02/2019 thì bị cơ quan điều tra Công an huyện Văn Quan bắt theo lệnh truy nã. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Tài sản bị cáo trộm cắp qua định giá xác định có giá trị 2.880.000 đồng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Văn X phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phùng Văn X về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo gây ra phải được xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự là đối tượng nghiện ma túy.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa ông Hoàng Quốc H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 700.000 đồng và được bị cáo đồng ý. Vì vậy cần công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và ông Hoàng Quốc H.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với anh Phùng Văn S là người cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô và ông Hoàng Quốc H là người đã mua 02 chiếc bình ắc quy do bị cáo trộm cắp nhưng anh Phùng Văn S và ông Hoàng Quốc H không biết về hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của bị cáo Phùng Văn X, do không thu giữ được tang vật nên không có cơ sở để xử lý.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a; f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn X phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn X 11 (mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/02/2019.

3. Về bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và ông Hoàng Quốc H, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Quốc H 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí: Bị cáo Phùng Văn X phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Duy